

Nghị quyết này quy định về mức thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

Trẻ em học mầm non, mẫu giáo, học sinh giáo dục phổ thông.

3. Đối tượng miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 (gọi tắt là Nghị định số 86/2015/NĐ-CP).

a) Đối tượng không phải đóng học phí tại các cơ sở giáo dục công lập

- Học sinh tiểu học;
- Học sinh trung học cơ sở trường Dạy trẻ khuyết tật thành phố Cần Thơ.

b) Đối tượng được miễn học phí

- Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng và Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội mà đang học phổ thông.